

Số:...../CLPT-THTV
DỰ THẢO

Trung Văn, ngày tháng năm 2025

CHIẾN LƯỢC
XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025-2030

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; Luật số 25/2012/QH13 ngày 21/11/2012 của Quốc hội về việc ban hành Luật Thủ đô;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI; Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn Quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học kèm theo Thông tư 30/2016/TT-BGDĐT; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc thông qua Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt

Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 8273/KH-SGD&ĐT ngày 22/8/2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp và Quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 06/8/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám, Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể dục thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TTBGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2021; Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của trường tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình GDPT mới; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy các môn ngoại ngữ 1 ở cấp tiểu học.

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học Trung Văn xây dựng chiến lược xây dựng, phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030, như sau:

A. CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

GIAI ĐOẠN 2025-2030

I. GIỚI THIỆU

1. Quá trình phát triển

Trường có diện tích 7872,5m² được xây dựng trên khuôn viên rộng rãi, sáng – xanh – sạch – đẹp và thuận lợi giao thông. Trường có đầy đủ các phòng học và phòng chức năng. Cụ thể:

- Trường có 37 phòng học văn hóa là lớp học 2 buổi/ ngày, 02 phòng tin học; 03 phòng tiếng Anh, 01 phòng Âm nhạc, 06 phòng chức năng phục vụ các hoạt động, trong đó: 01 phòng truyền thống, 01 phòng Đoàn Đội, 01 phòng y tế, 01 phòng thể chất, 01 phòng thư viện; 01 phòng thiết bị đồ dùng; 07 phòng hành chính quản trị, trong đó: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Hiệu phó, 01 phòng Hội đồng Sư phạm, 01 phòng tài vụ, 01 phòng thường trực – bảo vệ, 01 bếp ăn bán trú 1 chiều. Các phòng học đã có đủ bàn ghế 2 chỗ ngồi, bảng chống lóa, đèn chống cận đủ ánh sáng chuẩn, điều hòa, tủ đồ dùng, máy tính, máy chiếu, máy đa vật thể giúp giáo viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy và học.

- Nhà thể chất rộng tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh học tập và rèn luyện.

- Nhà trường có bếp một chiều đảm bảo sạch sẽ, đúng quy chuẩn. Nhà bếp sử dụng 100% dụng cụ, khay ăn bằng i-nox. Tất cả đều được sắp xếp gọn gàng, khoa học, hợp vệ sinh.

- Sân chơi rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ, an toàn và nhiều cây xanh.

Với một cơ sở vật chất xây dựng nhiều giai đoạn, có những dãy nhà đã xuống cấp nhưng để duy trì được cơ sở vật chất tương đối khang trang, xanh - sạch - đẹp như ngày hôm nay nhà trường luôn phát huy vai trò làm chủ, phát huy nội lực và tích cực tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm hỗ trợ nhà trường về mọi mặt. Ban Đại diện Cha mẹ học sinh nhiệt tình trong việc đóng góp công sức để xây dựng và cải tạo cơ sở vật chất hàng năm đáp ứng nhu cầu dạy và học. Hoạt động dạy và học và đã từng bước đi vào ổn định và có nề nếp. Quy mô cũng như chất lượng dạy và học năm sau cao hơn năm trước.

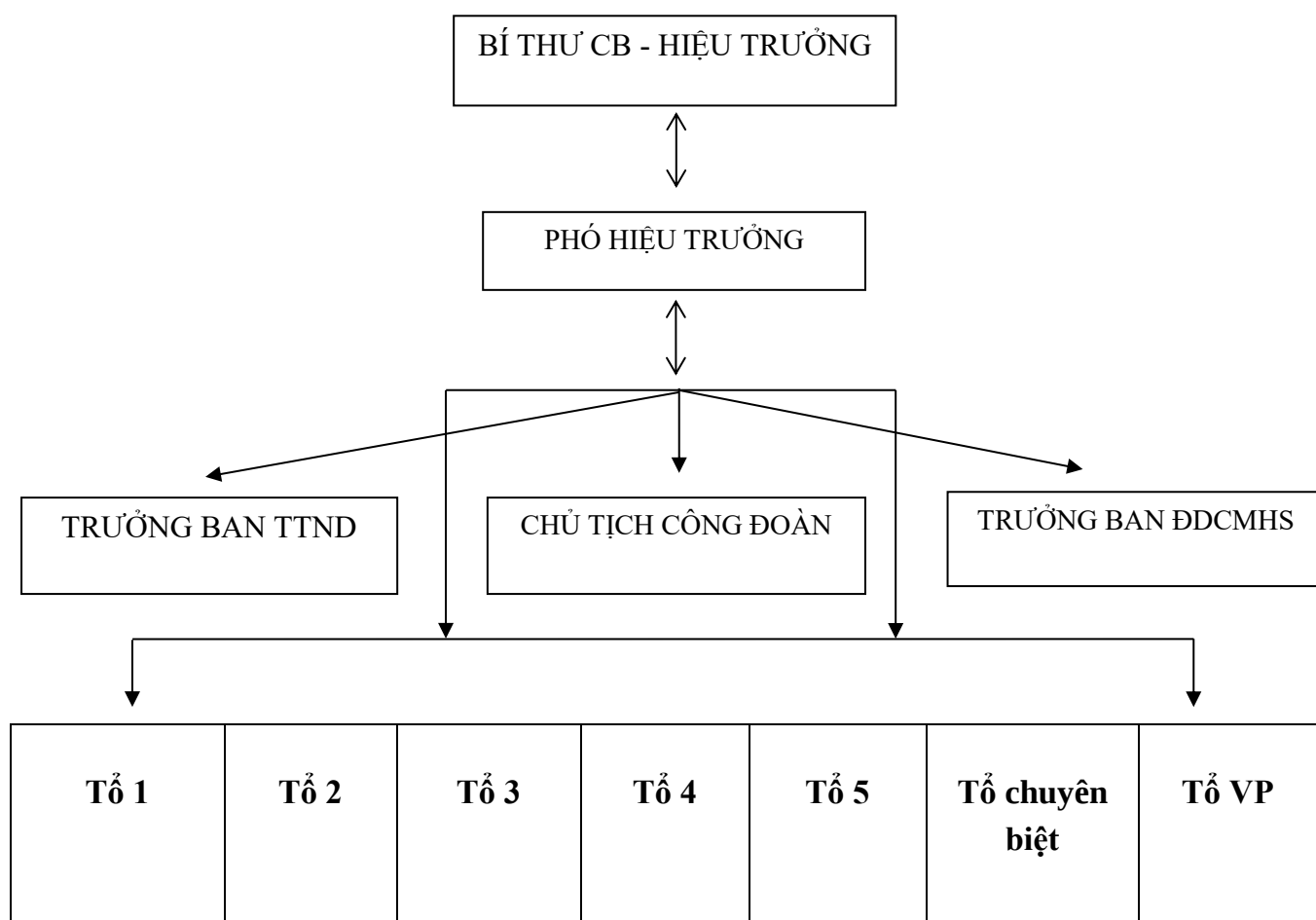
Đội ngũ giáo viên có tinh thần đoàn kết cao, tinh thần trách nhiệm tốt, phấn đấu vì nhiệm vụ chung. Trường đã có Chi bộ Đảng độc lập, với số lượng Đảng viên (29 đảng viên), luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có năng lực tập hợp quần chúng. Các đoàn thể hoạt động tốt, hỗ trợ đắc lực cho mọi hoạt động của nhà trường. Nhà trường có một tập thể đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy. 96% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn (còn 4% GV trình độ Cao đẳng do tuổi cao không tiếp tục đi học nâng chuẩn). Trong đó 100% giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, nhiều giáo viên đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp quận, cấp thành phố. Đội ngũ quản lý có năng lực, hội đồng sư phạm luôn có ý thức đoàn kết xây dựng tập thể vững mạnh.

Các danh hiệu nhà trường đạt được:

- Được Bộ GD&ĐT tặng bằng khen.
- Chi bộ Đảng liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Trường liên tục đạt Trường Tiến tiến cấp quận.
- Công đoàn liên tục đạt Vững mạnh xuất sắc.
- Liên đội thiếu niên nhiều năm đạt xuất sắc cấp quận.
- Trường có 20 năm liên tục đạt trường Tiên tiến và Tiên tiến Xuất sắc về công tác TDTT.
- Công tác y tế chữ thập đỏ và chăm sóc sức khỏe ban đầu liên tục đạt xuất sắc.
- Năm học 2020-2021 trường tiểu học Trung Văn có 1770 học sinh với 37 lớp. 100% số học sinh của trường được học hai buổi/ ngày trong đó có 1600 em ăn bán trú tại trường.

2. Cơ cấu tổ chức nhà trường: Được thành lập theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

Bảng 1 : Cơ cấu tổ chức nhà trường



Bảng 2: Số liệu học sinh

Năm học	2020-2021		2021-2022		2022-2023		2023-2024		2024-2025	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Tổng số	40	1695	1784	39	1806	39	37	1773	37	1746
SS bình quân	42.3		45.7		46.3		47.9		47.2	
2 buổi/ngày	40	1695	1784	39	1806	39	37	1773	37	1746

Bảng 3: Số liệu CBQL-GV-Nhân viên

- Cán bộ quản lý:**

Chức danh	Số lượng	Trình độ đào tạo			Trình độ chính trị				
		Thạc sĩ	Đại học	TC QL GD	Cao cấp	Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp	Đảng viên
Hiệu trưởng	1	1					1		1
Phó HT	2	1	1				2		2

- Giáo viên:** Hệ số GV/lớp: 58/37, tỉ lệ 1.56

Chức danh	Số Lượng	Trình độ SP			Trình độ chính trị			Đoàn thể		
		TH.s -ĐH	CD	TC	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Đảng	Đoàn	CD
GV cơ bản	42	39	3	0	0	0		20	24	42
GV chuyên biệt	17	17		0	0	0	2	3	7	17
Tổng PT Đội	1	1							1	1
Tổng	60	47	03	0	0	0	2	23	32	60

- Nhân viên**

Chức danh	Số lượng	Trình độ VH			Trình độ đào tạo			Đoàn thể		
		C3	C2	C1	ĐH	CD	TC	CĐV	Đoàn	Đảng
Kế toán	1	1			1			1		1
Thủ quỹ	1	1					1	1		

Bảo vệ	4	4						4		
NVTB (kiêm Văn thư)	1	1				1				1
Y tế	1	1				1				
Thư viện - CNTT	1	1			1					
Tổng	9	9			2	2	1			2

3. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

Nhà trường có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành tại Điều lệ trường Tiểu học.

- *Chi bộ Đảng*: chi bộ độc lập, có 29 đảng viên
- *Công đoàn*: Tổng số Công đoàn viên 65, được chia làm 7 tổ công đoàn, tỉ lệ: 100%.
- *Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh*: tổng số đoàn viên TNCSHCM: 33.
- *Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh*: tổng số Chi đội là 21, tổng số đội viên 405, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh: 1288.

4. Cơ sở vật chất kỹ thuật nhà trường

- **Diện tích khuôn viên**: 7872,5 m²
- **Diện tích sân chơi**: 3200 m²
- **Số phòng học**: 37 phòng
- Phòng học chức năng: 6 phòng (02 tin học, 03 phòng tiếng Anh, 01 phòng Âm nhạc)
- **Phòng khác**: 8 phòng (Hiệu trưởng: 01 phòng; Phó Hiệu trưởng: 02 phòng; Thư viện – thiết bị: 02 phòng; Y tế - Nhà học đường: 01 phòng; Nhà bếp: 01 phòng; Nhà thể chất: 01 phòng).

II. PHÂN TÍCH:

1. Điểm mạnh:

- 96% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật giáo dục mới (còn 2đc trình độ CĐ do tuổi cao không đi học nâng chuẩn). Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ quy chế của ngành và nội quy của nhà trường, nghiêm chấp hành tốt việc phân công, phân nhiệm, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, yêu nghề, ý thức tổ chức

kỷ luật cao, nghiêm túc trong việc nghiên cứu, có ý thức tự học tốt để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng thời kỳ mới.

- Đa số học sinh có ý thức học tập tốt, đảm bảo chuyên cần, ngoan ngoãn, lễ phép, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

- Trường đạt Tập tiên tiến xuất sắc nhiều năm liền, nền nếp dạy và học tốt; đảm bảo môi trường sư phạm Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, sân trường có nhiều cây xanh tạo bóng mát cho học sinh vui chơi.

- Trang thiết bị dạy học hiện đại đủ 100% các phòng học và phòng chức năng.

2. Điểm yếu:

- Nhân sự 1 số vị trí (Thư viện, Tổng phụ trách, giáo viên Tiếng Anh, Giáo viên cơ bản) chưa đủ đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Cơ sở vật chất còn 3/5 dãy nhà xuống cấp, hệ thống phòng cháy chữa cháy chưa được đầu tư đồng bộ.

3. Thời cơ

- Trường Tiểu học Trung Văn nằm trên địa bàn thuộc Phường Trung văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, gần sát với trục đường Trung Văn, Vũ Hữu; nơi có giao thông thuận lợi, là cửa ngõ vào trung tâm thành phố; dân cư đông, kinh tế - văn hoá có điều kiện phát triển tốt. Ngành GD quận Nam Từ Liêm và nhà trường luôn được các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư cũng như tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục hàng năm.

- Nhà trường tạo được uy tín, thương hiệu đối với địa phương và cha mẹ học sinh nên được sự hỗ trợ tích cực chính quyền địa phương và sự hỗ trợ tích cực của đa số phụ huynh học sinh.

- Trường đã thu hút được một bộ phận khá lớn con em của tầng lớp cán bộ trí thức sinh sống tại các khu đô thị, chung cư. Đây là những đối tượng rất quan tâm đến con cái và có sự đòi hỏi cũng như đánh giá khá khắt khe.

- Trong những năm qua, trường đã tạo được uy tín khá cao trong nhân dân địa phương và các khu vực lân cận. Nhiều gia đình đã lựa chọn cho con theo học tại trường thay bằng việc xin ra các trường dân lập hoặc các trường tại quận Thanh Xuân.

4. Thách thức

- Sự phát triển và tiến bộ không ngừng của các mô hình giáo dục, các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận Nam Từ Liêm và các quận trên thành phố Hà Nội. Trường nằm tại địa bàn có rất nhiều trường công lập của quận và quận lân cận đòi hỏi tính cạnh tranh cao. Bên cạnh đó là sự đòi hỏi cao của xã hội, PH và chính bản thân học sinh.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh là dân lao động lo kiếm sống, ít quan tâm đến việc học tập của con em, thiếu sự phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đầu tư cơ sở vật chất.
- Nâng cao chất lượng toàn diện của học sinh
- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tăng cường chất lượng môn tiếng Anh.
- Từng bước đảm bảo sĩ số học sinh theo chuẩn.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường Tiểu học Trung Văn là một trường tiểu học theo đúng mục tiêu chiến lược về giáo dục con người mới XHCN Việt Nam: Trách nhiệm - tự chủ - tự tin, có hiểu biết cơ bản tốt, có lòng yêu nước, có kỹ năng sống hợp tác và thích ứng với môi trường.

Năm học 2023-2024, trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc cấp Thành phố, Cờ thi đua xuất sắc cấp thành phố. Là địa chỉ uy tín, được chính quyền và nhân dân đánh giá cao, thu hút học sinh con em đối tượng dân trí cao tại các khu đô thị.

2. Sứ mạng

Xây dựng môi trường học tập nền nếp, kỉ cương, an toàn, thân thiện. Giáo dục toàn diện đạt chất lượng cao, mọi hoạt động đều hướng tới học sinh, tạo cơ hội cho giáo viên – học sinh chủ động phát triển năng lực, kĩ năng và tư duy sáng tạo của bản thân.

3. Giá trị cơ bản của nhà trường:

- Yêu thương
- Khát vọng vươn lên
- Tính sáng tạo
- Tính đoàn kết
- Tính kỷ luật
- Tính tiết kiệm

IV. MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục và giáo dục toàn diện, là cơ sở giáo dục hiện đại, tiên tiến thấm nhuần giá trị nhân văn, gìn giữ bản sắc dân tộc, phát triển phù hợp với xu thế chung của đất nước và thời đại.

1.1. Đối với giáo viên, cán bộ quản lý:

Mục tiêu xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, lương tâm, trách nhiệm của nhà giáo.

1.2. Đối với học sinh:

Mục tiêu của giáo dục phổ thông theo Điều 29 của Luật Giáo dục (2019) đã được quy định là: “Giáo dục tiểu học nhằm hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của học sinh; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học trung học cơ sở”.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với đổi mới giáo dục và đào tạo:

- Coi trọng công tác phát triển đảng, công tác chính trị tư tưởng trong đội ngũ. Cấp ủy phải thực sự đi đầu đổi mới, gương mẫu thực hiện về việc tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

- Lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, dựa vào đội ngũ giáo viên, viên chức và học sinh, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và nhân dân địa phương để xây dựng nhà trường.

2.2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Phát triển hài hòa đức, trí, thể, mỹ, tăng cường giáo dục thể chất; dạy chữ kết hợp dạy người. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ hình thức học tập trên lớp sang hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

2.3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm tính trung thực, khách quan.

- Phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; phối hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá của học sinh.

- Thực hiện kiểm định chất lượng, công khai kết quả kiểm định.

2.4. *Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.*

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo.

2.5. *Chỉ tiêu phấn đấu (biểu đính kèm)*

3. Giải pháp

3.1. Về phát triển đội ngũ nhà trường:

❖ **Vai trò:** phát triển đội ngũ vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển nhà trường. Đây là nhiệm vụ của tập thể cán bộ viên chức nhà trường; tạo động lực làm việc cho CB-GV-NV nhà trường; hỗ trợ giáo viên phát triển chuyên môn và nhân cách đạo đức nhà giáo từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CB-GV-NV; mọi thành viên đều mong muốn và tích cực tham gia quá trình phát triển đội ngũ cho nhà trường.

❖ **Nhiệm vụ chung:** tạo môi trường học tập thường xuyên, suốt đời, lấy tự học là chủ yếu nhằm nâng cao trình độ đội ngũ; mỗi giáo viên lựa chọn một chủ đề mà họ muốn được học một cách độc lập, giáo viên lập kế hoạch kỹ lưỡng gồm các nội dung: các mục tiêu học tập cần phải đạt; các kiến thức kỹ năng cần nắm vững; các hoạt động học tập sẽ thực hiện; cách đánh giá kết quả đạt được; thời gian hoàn thành...

❖ **Phát triển đạo đức nhà giáo:** trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề, tọa đàm để giúp mọi thành viên nhà trường phải thực hiện quy định về Nhà giáo, vững vàng tư tưởng, chính trị; chuẩn về đạo đức; lương tâm và trách nhiệm của nhà giáo.

❖ **Tiêu chí đánh giá và khen thưởng đội ngũ:** căn cứ các quy định hiện hành và thực tiễn nhà trường; đánh giá chất lượng, hiệu quả trên công việc cụ thể, đảm bảo tính công bằng, khách quan; đánh giá tiềm năng và khả năng thích ứng với sự phát triển của nhà trường; dùng kết quả đánh giá để khen thưởng đội ngũ; chú trọng mục tiêu phát triển; khuyến khích tinh thần hợp tác cùng phát triển; đa dạng hóa nguồn thông tin phản hồi về hiệu quả làm việc; gắn hiệu quả làm việc với chiến lược phát triển nhà trường; đánh giá hiệu quả trên cơ sở chuẩn hành vi và năng lực; tập trung vào tiềm năng hơn là những thiếu sót của đội ngũ.

❖ **Về cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ và thông tin:** hiện trường đã có 100% các phòng học đủ máy chiếu, máy chiếu đa vật thể, máy tính kết nối mạng đảm bảo có đủ cho giáo viên dạy học, điều hòa 2 chiều 2 cái/lớp. Điều cần ưu tiên là tiếp tục tổ các lớp bồi dưỡng và tự bồi dưỡng về sử dụng thiết bị, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; duy trì phát triển website, trang

Fanpage của trường; khai thác triệt để các nguồn lực thông tin, nguồn lực vật chất và nguồn lực tài chính.

❖ **Về nguồn lực tài chính:** chấp hành định mức quy định của Nhà nước; việc huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai; các thành phần nhân sự của trường tham gia lập kế hoạch tài chính; phân bổ những hạng mục ưu tiên; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tài chính.

❖ **Về quan hệ với cộng đồng:** mọi thành viên trong nhà trường phải nhìn thấy sự cần thiết quan hệ với cộng đồng nhằm khai thác các nguồn ngoại lực, củng cố hiệu quả nguồn nội lực. Mỗi quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường, giữa nhà trường với cộng đồng bên ngoài là những yếu tố tiềm năng cung cấp nguồn lực cho nhà trường; xây dựng văn hóa nhà trường sẽ thu hút sự quan tâm, tạo cơ hội thu hút nguồn đầu tư cho nhà trường; xây dựng và quảng bá thương hiệu nhà trường cần sự tích cực tham gia của mỗi thành viên trong nhà trường.

❖ **Về lãnh đạo và quản lý:**

- Chuyển dịch từ vai trò nhà quản lý sang vai trò nhà lãnh đạo và quản trị nhà trường.

- Luôn là tấm gương tự học, đi đầu trong mọi phong trào, hoạt động trong nhà trường.

Những vấn đề then chốt trong đổi mới lãnh đạo và quản lý nhà trường:

- Lập kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.
- Phát triển đội ngũ nhà trường.
- Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường.
- Huy động nguồn lực giáo dục.
- Phát triển giáo dục toàn diện học sinh.

❖ **Về văn hóa nhà trường:** mỗi thành viên cần xác định rõ xây dựng và phát triển VHNT, với các định hướng: ***công sở văn minh, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau***: mỗi thành viên đều biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ trách nhiệm, tích cực tham gia vào việc ra các quyết định dạy và học. Tạo môi trường học tập thân thiện, có lợi nhất cho học sinh. ***Phân cấp quản lý, trao quyền, khuyến khích tính tự chịu trách nhiệm; chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn***: khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy và học; khuyến khích hợp tác, sáng tạo và đổi mới. ***Xây dựng các quy tắc giao tiếp, ứng xử với mọi thành viên trong nhà trường*** (giữa học sinh với học sinh; học sinh với GV; GV với học sinh; GV với BGH, với đồng nghiệp; GV với CMHS...) dựa trên các nguyên tắc sau: tôn trọng người khác, đặt vị trí mình vào vị trí của người khác trong giao tiếp, ứng xử; tôn trọng lời hứa, sự

cam kết và hợp đồng; phê bình góp ý tránh cách nói mỉa mai, chỉ trích... làm tổn thương người khác. ***Xây dựng các quy tắc ứng xử*** (bảo vệ sức khỏe; giữ gìn vệ sinh trường, lớp; bảo vệ môi trường sống; tiết kiệm năng lượng); ***Quy chế là việc; Nội quy cơ quan...***

3.2. Về đổi mới hoạt động của giáo viên:

❖ **Dạy để làm thay đổi người học:** chuyển từ việc dạy học tập trung việc trao truyền kiến thức sang dạy học nhằm hình thành, phát triển năng lực học sinh.

❖ **Dạy ít, học nhiều:** nuôi dưỡng sự tò mò và khát khao, nuôi dưỡng lòng yêu thích học tập suốt đời.

❖ **Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và bồi dưỡng:** tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học; khai thác internet trong dạy học một cách hiệu quả; GV và HS sử dụng AI hiệu quả không lạm dụng; giáo viên được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, của đội ngũ giáo viên hướng dẫn và khả năng thực tế của nhà trường.

❖ **Đổi mới hoạt động dự giờ của giáo viên:** dự giờ không chỉ dừng lại ở việc kiểm tra, đánh giá giờ dạy của giáo viên mà phải chú trọng đến việc *tư vấn* và *thúc đẩy* việc phát triển chuyên môn.

❖ **Đổi mới phương pháp dạy học:**

+ ***Về sử dụng phương pháp sư phạm:*** giáo viên phải có chiến lược để tổ chức quản lý các hoạt động dạy học: cần thay đổi cách dạy, chuyển từ việc truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh; giáo viên cần quan tâm tới nhu cầu học tập và cách học của học sinh.

+ ***Về trải nghiệm học tập:*** giáo viên cần phát huy khả năng tự kiểm soát đối với quá trình học tập của học sinh; khuyến khích học sinh lên các kế hoạch tự trải nghiệm để tìm tòi, khám phá, rút kinh nghiệm.

+ ***Về môi trường học tập:*** để tạo dựng một môi trường an toàn về mặt tình cảm, giáo viên cần cởi mở và chấp nhận các nhu cầu khác nhau cũng như những đặc điểm khác nhau của học sinh; nuôi dưỡng và khuyến khích học sinh bày tỏ quan điểm; có sự tương tác mang tính tôn trọng giữa giáo viên và học sinh. Để tạo ra môi trường học tập tích cực, giáo viên cần đề ra các quy định của lớp học và đưa ra các kỳ vọng, mong đợi; khi tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm cần có đủ thời gian để học sinh trả lời hay làm rõ những băn khoăn của mình; tôn trọng trật tự, quy trình; luôn khen ngợi, động viên những nỗ lực của học sinh.

+ ***Về nội dung học tập:*** nội dung học tập có thể lôi cuốn học sinh khi: giáo viên dùng các ví dụ thực tế trong cuộc sống để giúp học sinh có thể nhận biết giá trị và tính ứng dụng của nó. Qua đó, học sinh có thể kết nối với kinh nghiệm, kích thích tính tò mò và làm cho học sinh muốn tìm tòi thêm; biến những chuyện xảy

ra trong nhà trường, trong xã hội thành những nội dung có thể giảng trên lớp; tạo điều kiện để học sinh kết nối việc học ở trường với thế giới bên ngoài.

+ **Về đánh giá học sinh:** đảm bảo trung thực, khách quan; cần giúp học sinh biết điểm mạnh, điểm yếu của mỗi cá nhân để tiến bộ; giúp HS tái định hướng hoạt động học tập.

4. Một số chỉ tiêu phấn đấu:

- Là một trường đi đầu về mô hình “Trường học xanh – Lớp học xanh”; môi trường thân thiện – học sinh tích cực; có nền nếp - kỷ cương văn hóa nhà trường có bản sắc riêng...
- 100% giáo viên và học sinh có sự hợp tác tốt trong học tập và giảng dạy.
- 35% GV- tập thể lớp HS được chọn là tiêu biểu về rèn chữ giữ vở.
- 30% GV- tập thể lớp HS được chọn là tiêu biểu về quản lý lớp học bằng biện pháp giáo dục tích cực.
- 100% giáo viên có khả năng khai thác tốt ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học.
- 100% học sinh đầu ra có trình độ A1 tiếng Anh.

❖ Kế hoạch trường – lớp đến năm 2029:

Năm học	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	CỘNG
2024-2025	7	7	7	9	7	37
2025-2026	8	7	7	7	9	38
2026-2027	8	8	7	7	7	37
2027-2028	7	8	8	7	7	37
2028-2029	7	7	8	8	7	37

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG:

Giải pháp chiến lược	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Giải pháp 1: Đổi mới việc dạy học	Chương trình 1: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh. - Hiệu trưởng: Tổ chức học tập nâng cao chuyên môn và cập nhật kiến thức xã hội cho Phó hiệu trưởng và giáo viên. - Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực (Thực hiện chuyên đề, kiểm tra chuyên đề)	- Tổ chức học tập trong hè và trong sinh hoạt chuyên môn của tổ khối vào đầu mỗi năm học.	- Sử dụng ngân sách cho việc tổ chức học tập.

	- Tăng cường các phương tiện giảng dạy hiện đại	- Áp dụng trong việc dạy học theo chương trình. - Kết hợp các nguồn lực bên ngoài để trang bị dần các phương tiện theo thứ tự ưu tiên	- Sử dụng các nguồn ngân sách xã hội hóa cho việc trang bị các phương tiện học tập. - kinh phí tài trợ.
Giải pháp 2: Phát triển đội ngũ	<i>Chương trình 2: Xây dựng và phát triển đội ngũ</i> - Nâng cao trình độ đội ngũ: chỉ tiêu 100% chuẩn và trên chuẩn - Đảm bảo chất lượng, số lượng - Nâng cao trình độ và hiệu quả làm việc của đội ngũ nhân viên phục vụ	- Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2015-2030 - Kết hợp thực hiện cùng kế hoạch thực hiện chỉ thị 40/TW - Đưa nhân viên học tập nâng cao tay nghề theo các chương trình đào tạo bổ sung; khuyến khích việc tự học. Dự kiến 6 đồng chí theo học nâng chuẩn xong năm 2026	- Sử dụng ngân sách cho việc tổ chức học tập. - Theo định biên và ngân sách - Sử dụng quỹ phúc lợi và phát triển sự nghiệp hỗ trợ việc học tập nâng cao.
Giải pháp 3 : Đổi mới quản lý nhà trường	<i>Chương trình 3: Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục.</i> - Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học, hệ thống internet, duy trì và phát	- Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2025-2030	

	triển trang Website, thư viện bài giảng UDCNTT của trường...Cải cách việc quản lý nhà trường. - Hiệu trưởng lãnh đạo việc đổi mới chất lượng giáo dục toàn diện, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý. - Trang bị, duy tu, bảo dưỡng, thay mới các loại máy móc, thiết bị ở phòng làm việc, phòng chức năng, phòng học để tổ chức làm việc và giảng dạy đạt hiệu quả cao.	- Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2025-2030 - Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2025-2030	
Giải pháp 4: Phát triển cơ sở vật chất	<i>Chương trình 4: Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Tu bổ cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.</i> - Động viên, khuyến khích đội ngũ học tập, ứng dụng CNTT trong giảng dạy và làm việc, chuyển đổi số quản lý hành chính giảm thiểu giấy tờ. - Thường xuyên tu bổ và bổ sung đầy đủ các phương tiện làm việc. Từng bước trang bị các phương tiện ứng dụng cao trong dạy và học. - Dự kiến: 2025-2026: sửa chữa xây mới quy hoạch đồng bộ toàn trường theo dự án cấp trên	- Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2025-2030	- Sử dụng nguồn ngân sách mua sắm các phương tiện làm việc đáp ứng các yêu cầu của việc làm.

VI. ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Cơ cấu tổ chức: Nhà trường thành lập Ban xây dựng kế hoạch chiến lược nhà trường gồm các thành viên là đội ngũ cốt cán và giáo viên giỏi trong nhà trường.

2. Chỉ đạo thực hiện:

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm triển khai quy trình xây dựng kế hoạch chiến lược của nhà trường.

- Ban xây dựng có phân công cụ thể các thành viên chịu trách nhiệm thực hiện các bước và từng phần của kế hoạch chiến lược.

3. Lộ trình-tiến độ thực hiện:

- Thực hiện từ năm học 2025-2026 đến năm học 2029-2030 có đánh giá và đối chứng kết quả, điều chỉnh kế hoạch theo từng thời điểm.

4. Phương thức đánh giá sự tiến bộ:

- Đánh giá kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường dựa trên các điều kiện có và cần có để kế hoạch thành công. Ban xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường và Hội đồng trường sẽ cùng xem xét các điều kiện khả thi của kế hoạch và công nhận bản kế hoạch.

- Đánh giá kế hoạch qua lộ trình thực hiện (học kì, cả năm và cả giai đoạn) bao gồm các bước kiểm soát: Trình tự thực hiện các giải pháp chiến lược (theo thứ tự hay kết hợp); Kiểm soát sự thực hiện của tổ khối chuyên môn và các bộ phận trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được phân công của kế hoạch chiến lược.

- Đánh giá kết quả của kế hoạch qua từng năm học và cả lộ trình thực hiện.

5. Tiêu chí đánh giá:

- Ban xây dựng kế hoạch chiến lược có nhiệm vụ xây dựng các tiêu chí đánh giá kế hoạch chiến lược dựa trên các điều kiện cơ bản để xây dựng kế hoạch thành công.

- Bản tiêu chí sẽ gồm các mức độ: hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.

6. Hệ thống thông tin phản hồi:

- Là những thông tin được phản hồi từ chính những thành viên của nhà trường, của cộng đồng, của PHHS về việc thực thi kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Các thông tin được góp ý chính đáng sẽ được ghi nhận và xử lý theo từng bộ phận liên quan.

B. CHIẾN LƯỢC TẦM NHÌN 2025-2030

I. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CỦA NHÀ TRƯỜNG HIỆN NAY VÀ TRONG CÁC GIAI ĐOẠN TIẾP THEO.

a. Năm học 2025- 2026

Hiện nay trường tiểu học Trung Văn ngày càng khẳng định được vị trí của nhà trường trong hệ thống giáo dục và trong lòng của nhân dân địa phương. Hàng năm, chất lượng của nhà trường đều năm sau cao hơn năm trước, số lượng giải học sinh giải các cấp ngày càng nhiều (Năm học 2024-2025 học sinh đạt 1600 giải cấp Quốc tế, quốc gia, thành phố, quận). Trong đó nhà trường luôn chú trọng đến các hoạt động giáo dục toàn diện, rèn kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, tăng cường phát triển thể lực, phát triển mối quan hệ thầy – trò...

Năm học 2025 - 2026 trường Tiểu học Trung Văn tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, quản lý nhà trường chuyển dần sang quản trị nhà trường ứng dụng CNTT tất cả các mặt. Trường tiếp tục xây dựng và giữ vững danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc, Chi bộ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, Liên đội mạnh cấp Thành phố trở lên, Phong trào từ thiện cứu trợ nhân đạo lan rộng khắp có hiệu quả.

b. Giai đoạn 2026 - 2028

Trong giai đoạn 2020 - 2022 trường tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục. Tập trung giải quyết các vấn đề còn tồn tại và hạn chế. Tiếp tục duy trì và tăng cường điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy và học thời kì mới. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng xử, kỹ năng chủ nhiệm lớp, kỹ năng mềm, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên trẻ. Tiếp tục là địa chỉ tin cậy cho học sinh và cha mẹ học sinh. Học sinh đầu ra đủ năng lực Trách nhiệm - Tự chủ - Tự tin, đủ năng lực học tiếp THCS.

Trường giữ vững danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và phấn đấu nhận bằng khen của UBND thành phố Hà Nội.

c. Giai đoạn: 2028- 2030

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng môn tiếng Anh, Tư duy Toán, Tin học cho học sinh. Xây dựng trường học hạnh phúc, duy trì sáng tạo phong trào “Trường học lan tỏa Stem”, “Trường học xanh- Lớp học xanh”. Trường giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc và lộ trình phấn đấu nhận Bằng khen chính phủ.

II. CHIẾN LƯỢC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2025 - 2030.

1. Những căn cứ xây dựng tầm nhìn

Để chiến lược, tầm nhìn có tính khả thi cao, đem lại hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phải dựa vào những căn cứ sau:

- Các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục. đặc biệt là Luật GD 2019, điều lệ trường Tiểu học mới.

- Tình hình tế của địa phương như: Đặc điểm địa lý, đặc điểm đô thị hoá, dân trí, dân số, sự lãnh đạo của đảng, Chính quyền địa phương. Chất lượng, uy tín của các ngành học có liên quan trực tiếp như trường Mầm non, trường Trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn...

- Tình hình thực tế của nhà trường như: uy tín, thương hiệu, chất lượng GD, chất lượng đội ngũ giáo viên - cán bộ - công nhân viên, các điều kiện CSVC...

- Xu thế phát triển của GD Tiểu học của Thủ đô Hà Nội của Việt Nam và quốc tế.

Trên cơ sở phân tích những yếu tố, những căn cứ có liên quan trực tiếp đến nhà trường, người quản lý định hình con đường, xu thế phát triển của trường trong tương lai.

2. Mục tiêu năm học 2025 - 2026.

a. Chỉ tiêu về phát triển số lượng

- Quy mô 38 lớp - 1817 học sinh
- Huy động trẻ ra lớp 1 đạt 100%
- Học sinh học đúng độ tuổi các khối lớp đạt 100%
- Công tác tuyển sinh: 100% HS 6 tuổi vào học lớp 1 trong địa bàn.
- Vận động trẻ khuyết tật ra lớp học hoà nhập đạt 100%.
- Không có học sinh bỏ học, đảm bảo công tác duy trì sĩ số trong cả năm

b. Năng lực và phẩm chất của học sinh:

* Chỉ tiêu :

Khối	Xếp loại năng lực		Xếp loại phẩm chất	
	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
1	100%	0	100%	0
2	100%	0	100%	0
3	100%	0	100%	0
4	100%	0	100%	0
5	100%	0	100%	0
Toàn trường	100%	0	100%	0

c. Học tập và hoạt động giáo dục:

* Chỉ tiêu :

Khối	Xếp loại Hoàn thành	Xếp loại Chưa hoàn thành
1	100%	0
2	100%	0
3	100%	0
4	100%	0
5	100%	0
Toàn trường	100%	0

d. Thành tích tập thể

- Xây dựng Tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố. Bằng khen của UBND Thành phố.

- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công tác Đội: Liên đội mạnh cấp thành phố trở lên

- Giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia mức độ I.
- Giữ vững danh hiệu đơn vị văn hóa.
- Liên đội mạnh cấp thành phố
- Tiên tiến xuất sắc về thể dục thể thao
- Y tế học đường đạt loại Xuất sắc
- Chữ thập đỏ: Xuất sắc
- Thư viện mức độ 1

e. Cá nhân

- CSTĐ cấp cơ sở: 10
- GV giỏi cấp quận: 4
- Tổng phụ trách giỏi cấp thành phố: 1
- Chủ tịch công đoàn giỏi cấp quận: 1
- GV giỏi cấp trường: 80% - 85%
- Lao động Tiên tiến cấp trường: 80 - 85%

3. Mục tiêu năm học 2026 – 2027

a. Mục tiêu:

"Xây dựng nhà trường tiểu học có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại."

b. Chỉ tiêu:

* Về đội ngũ cán bộ - GV, NV:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi đạt trên 90%.

- Giáo viên nhân viên sử dụng thành thạo máy vi tính trên 100%.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin đạt 100%

- 100% cán bộ - GV, nhân viên đạt trình độ trên chuẩn

- 100% cán bộ - GV, nhân viên hoàn thành nhiệm vụ

* Về HS:

- Quy mô

- Số lớp học: 38 lớp

- Học sinh: 1834 em

- Chất lượng học tập:

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%

- Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%

- Học sinh được khen thưởng theo TT27 đạt từ 85% trở lên.

- Chất lượng GD phẩm chất và năng lực

- 100% học sinh xếp loại phẩm chất: đạt

- 100% học sinh xếp loại nóng lực: đạt
- HS được học và thực hành chương trình dạy nếp sống thanh lịch - văn minh cho HS thủ đô.

- HS được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực trong các hoạt động của trường, của liên đội và xã hội.

c. Cơ sở vật chất:

- Đảm bảo đầy đủ các phòng học và phòng chức năng theo yêu cầu tăng sĩ số HS và tăng lớp hàng năm. Bố trí thêm một phòng Tin học để đảm bảo HS được học 2 tiết tin học/tuần. Tập trung cho cơ sở vật chất bán trú, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của cha mẹ HS.

- Trang bị các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng nhu cầu dạy và học theo hướng hiện đại.

d. Thi đua: Thành tích tập thể

- Xây dựng Tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố. Bằng khen của Bộ GD – ĐT.

- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.
- Công tác đội: Liên đội mạnh cấp Trung Ương
- Giữ vững danh hiệu Đơn vị văn hóa.
- Tiên tiến Xuất sắc về thể dục thể thao
- Y tế học đường: Xuất sắc
- Chữ thập đỏ: Xuất sắc
- Thư viện đạt danh hiệu Tiên tiến

e. Thành tích cá nhân

- CSTĐ cấp cơ sở: 6
- GV giỏi cấp quận: 3
- Tổng phụ trách giỏi cấp thành phố: 1
- Chủ tịch công đoàn giỏi cấp quận: 1
- GV giỏi cấp trường: 80% - 85%
- Lao động tiên tiến cấp trường: 80 - 85%

4. Mục tiêu năm học 2027-2028

a. Mục tiêu:

Xây dựng trường trở thành trường tiểu học công lập tiêu biểu của quận Nam Từ Liêm.

b. Chỉ tiêu:

* Về đội ngũ cán bộ - GV, NV:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi đạt trên 85%.

- 100% giáo viên nhân viên sử dụng thành thạo máy vi tính trong công tác báo cáo và quản lý.

- 100% tiết học được ứng dụng công nghệ thông tin Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 90%

- 100% cán bộ - GV, nhân viên đạt trình độ trên chuẩn

- 100% cán bộ - GV, nhân viên hoàn thành nhiệm vụ

* Về HS:

- Quy mô

- Số lớp học: 37 lớp

- Học sinh: 1837 em

- Chất lượng học tập:

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%

- Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%

- Học sinh được khen thưởng theo TT27 đạt từ 85% trở lên.

- Chất lượng GD phẩm chất và năng lực

- 100% học sinh xếp loại phẩm chất: đạt

- 100% học sinh xếp loại năng lực: đạt

- HS được học và thực hành chương trình giáo dục stem, tham gia các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp học.

- HS được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực trong các hoạt động trong và ngoài nhà trường, bước đầu được trang bị để trở thành công dân toàn cầu.

c. Cơ sở vật chất:

- Đảm bảo đầy đủ các phòng học và phòng chức năng theo yêu cầu sĩ số HS hàng năm. Bố trí thêm 01 giáo viên Tin học để đảm bảo HS được học 2 tiết tin học/tuần (đối với khối 4,5). Đầu tư cho cơ sở vật chất bán trú theo tiêu chuẩn mới, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ HS.

- Trang bị các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng nhu cầu dạy và học theo hướng hiện đại.

d. Thi đua: Thành tích tập thể

- Xây dựng Tập thể lao động Xuất sắc cấp thành phố. Bằng khen của Bộ GD - ĐT.

- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Công đoàn Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công tác Đội: Liên đội mạnh cấp thành phố

- Giữ vững danh hiệu đơn vị văn hóa.
- Tiên tiến Xuất sắc về Thể dục thể thao
- Y tế học đường: Xuất sắc
- Chữ thập đỏ: Xuất sắc
- Thư viện đạt Mức độ 1
- e. Thành tích cá nhân
- CSTĐ cấp cơ sở: 10
- GV giỏi cấp quận: 4
- GV giỏi TP: 1
- Tổng phụ trách giỏi cấp thành phố: 1
- Chủ tịch công đoàn giỏi cấp quận: 1
- GV giỏi cấp trường: trên 90%
- Lao động tiên tiến cấp trường: 85% - 90%

5. Mục tiêu 2028 - 2029

a. Mục tiêu:

Xây dựng trường đạt danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc. Bằng khen của Bộ GD-ĐT.

b. Chỉ tiêu:

* Về đội ngũ cán bộ - GV, NV:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi đạt 100%.

- 100% giáo cán bộ, viên nhân viên sử dụng thành thạo máy vi tính ứng dụng trong quản lý và dạy học.

- 100% GV ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học hiệu quả.

- 100% cán bộ - GV, nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- 100% cán bộ - GV, nhân viên hoàn thành nhiệm vụ, không có người bị kỉ luật.

* Về HS:

- Quy mô: Số lớp học: 38 lớp/1820 học sinh

- Chất lượng học tập:

+ Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%

+ Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

+ Học sinh được khen thưởng theo TT27 đạt từ 85% trở lên.

- Chất lượng GD phẩm chất và năng lực

+ 100% học sinh xếp loại phẩm chất: đạt trở lên

+100% học sinh xếp loại năng lực: đạt trở lên

- HS được học và thực hành chương trình giáo dục stem theo chương trình của BGD; được tham gia các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp; được tập huấn đào tạo với chuyên gia.

- HS được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, thái độ sống tích cực trong các hoạt động trong và ngoài nhà trường, bước đầu được trang bị để trở thành công dân toàn cầu.

c. Cơ sở vật chất:

- Duy tu bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo đầy đủ các phòng học và phòng chức năng theo yêu cầu sĩ số hàng năm. Duy trì hệ thống internet, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo công tác chuyển đổi số trong nhà trường thực chất và hiệu quả.

- Trang bị các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng nhu cầu dạy và học theo hướng hiện đại.

d. Thi đua: Thành tích tập thể

- Tiếp tục xây dựng Tập thể lao động Xuất sắc cấp thành phố.
- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công tác Đội: Bằng khen của Hội đồng đội Thành phố; Lá cờ đầu công tác Đội.

- Giữ vững Trường học an toàn
- Liên đội mạnh cấp thành phố
- Tiên tiến Xuất sắc về Thể dục Thể thao cấp thành phố
- Y tế học đường: Xuất sắc
- Chữ thập đỏ: Xuất sắc
- Thư viện đạt danh hiệu Tiên tiến

e. Thành tích cá nhân

- CSTĐ cấp cơ sở: 10
- GV giỏi cấp quận: 4
- GV giỏi TP : 1
- Tổng phụ trách giỏi cấp thành phố: 1
- Chủ tịch công đoàn giỏi cấp quận: 1
- GV giỏi cấp trường: trên 90%
- Lao động tiên tiến cấp trường: 85% - 90%

6. Mục tiêu 2029 - 2030

a. Mục tiêu:

- Tiếp tục xây dựng Tập thể lao động Xuất sắc cấp thành phố

b. Chỉ tiêu:

** Về đội ngũ cán bộ - GV, NV:*

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi đạt 100%.

- Giáo viên nhân viên sử dụng và khai thác máy vi tính 100% ở mức cao và hiệu quả.

- Ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học và quản lí.

- 100% cán bộ - GV, nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn

- 100% cán bộ - GV, nhân viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

** Về HS:*

- Quy mô: Số lớp học: 37 lớp/1829 học sinh

- Chất lượng học tập:

+ Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%

+ Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%

+ Học sinh được khen thưởng theo TT27 đạt từ 85% trở lên.

- Chất lượng GD phẩm chất và năng lực

+ 100% học sinh xếp loại phẩm chất: đạt

+ 100% học sinh xếp loại năng lực: đạt

- HS được học và thực hành chương trình giáo dục STEM theo chương trình của BGD; được tham gia các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp; được tập huấn đào tạo với chuyên gia.

- HS được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, thái độ sống tích cực trong các hoạt động trong và ngoài nhà trường, bước đầu được trang bị để trở thành công dân toàn cầu.

c. Cơ sở vật chất:

- Duy tu bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo đầy đủ các phòng học và phòng chức năng theo yêu cầu sĩ số hàng năm. Duy trì hệ thống internet, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo công tác chuyển đổi số trong nhà trường thực chất và hiệu quả. Luôn giữ vững tôn chỉ duy trì trường học công viên, không gian sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Trang bị các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng nhu cầu dạy và học theo hướng hiện đại.

d. Thi đua: Thành tích tập thể

- Xây dựng Tập thể Lao động Xuất sắc cấp thành phố, Bằng khen của Thủ tướng chính phủ.

- Chi bộ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

- Công đoàn Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

- Công tác đội: Bằng khen của Hội đồng đội Trung ương

- Giữ vững danh hiệu đơn vị văn hóa.
- Liên đội nhận Bằng khen của Trung ương Đoàn
- Đơn vị Tiên tiến Xuất sắc về Thể dục Thể thao cấp thành phố
- Y tế học đường: Xuất sắc
- Chữ thập đỏ: Xuất sắc
- Thư viện Mức độ 2

e. Thành tích cá nhân

- CSTĐ cấp cơ sở: 10
- GV giỏi cấp quận: 6
- GV giỏi TP: 1
- Tổng phụ trách giỏi cấp thành phố: 1
- Chủ tịch công đoàn giỏi cấp TP: 1
- GV giỏi cấp trường: 98-100%
- Lao động tiên tiến cấp trường: 85% - 90%

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP

1. Xác định được thời cơ và thách thức

- Thời cơ là phường Trung Văn đô thị hóa nhanh, kinh tế địa phương ngày càng phát triển, mặt bằng dân trí đồng đều hơn, cha mẹ học sinh đề cao việc học của con em. Đây là điều kiện tiên quyết trong việc phát triển giáo dục nhà trường trong giai đoạn 2025-2030.

- Thách thức là việc yêu cầu của cha mẹ cũng như nhu cầu xã hội ngày càng cao về chất lượng đầu ra của học sinh, chiến lược phát triển nhà trường thường xuyên điều chỉnh cho phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch năm học hàng năm làm rõ kế hoạch đội ngũ, cơ sở vật chất, xây dựng chương trình nhà trường cụ thể gắn với mục tiêu từng năm để biến thách thức thành thời cơ để đưa trường phát triển đúng hướng đúng lộ trình tăng sức cạnh tranh.

2. Dân chủ, công khai

Xây dựng phương hướng muốn có hiệu quả phải đảm bảo tính dân chủ công khai. Luôn đồng hành cùng người Hiệu trưởng trên cùng một con đường với cùng một hướng đi để đến đích là cả một tập thể nhà trường. Vậy thì đề án phải được dân chủ công khai đến từng thành viên trong trường để mọi người cùng biết cùng bàn và cùng làm. Hàng năm đều có tổng kết báo cáo việc đã làm được và tồn tại và xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn cho năm tiếp theo.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ - GV - nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị vững vàng; có năng lực chuyên môn khá (giỏi); có

trình độ tin học; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, gắn bó, tâm huyết với nhà trường; có tinh thần hợp tác cầu tiến, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đặc biệt ổn định tình hình nhân sự nhà trường sau khi chia tách.

- Người thực hiện: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục

- Duy trì hệ thống trường học xanh, lớp học xanh. Đảm bảo trường sáng-xanh-sạch-đẹp.

- Xây dựng cơ sở vật chất và các trang thiết bị GD theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hoá. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả, lâu dài, khai thác hiệu quả kinh tế.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, kế toán, nhân viên thiết bị thư viện.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Xây dựng phòng chuyên đề hiện đại, thư viện số, phần mềm quản lý hồ sơ số, chữ ký số... Sử dụng các phần mềm quản lý và dạy học, phát triển trang Web của trường thành kho điện tử. Chuyển đổi quản trị nhà trường bằng phần mềm quản lý nhà trường, hành chính giảm thiểu giấy tờ

- Người thực hiện: Ban giám hiệu, đội ngũ GV cốt cán về công nghệ thông tin của các tổ.

6. Công tác xã hội hóa, phối hợp

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ - GV, nhân viên trong trường.

- Huy động các nguồn lực từ cha mẹ HS các tổ chức cá nhân, doanh nhân ủng hộ cho các hoạt động của nhà trường.

- Chú ý tới nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước, ngoài ngân sách, các nguồn thu thoả thuận, các nguồn thu tự nguyện... Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính.

- Tăng cường các nguồn lực vật chất: Khung cảnh sư phạm, các phòng chức năng, phòng học, các công trình phụ trợ, các trang thiết bị... từ các lực lượng, các tổ chức, cá nhân, hội cha mẹ HS...

- Người thực hiện: BGH, công đoàn, chi đoàn, hội cha mẹ HS.

7. Xây dựng hình ảnh, thương hiệu

- Xây dựng thương hiệu và uy tín, sự tin nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ - GV, nhân viên trong HS và cha mẹ HS. Đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng truyền thống của nhà trường,

nêu cao tinh thần, ý thức của mỗi thành viên trong trường đối với việc xây dựng hình ảnh và thương hiệu của nhà trường.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kế hoạch phương hướng, chiến lược, tầm nhìn trên đảm bảo tính hiệu quả trường Tiểu học Trung Văn kính mong các cấp lãnh đạo quan tâm, tạo điều kiện tiếp tục nâng cấp khu nhà C, nhà đa năng xây mới kết nối thành một khối 3 dãy nhà, đồng thời xây mới đủ các khu phụ trợ đủ công năng hoạt động của trường tiểu học.

Trên đây là Chiến lược xây dựng, phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030 của Trường Tiểu học Trung Văn, tập thể sư phạm Trường Tiểu học Trung Văn quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ và chiến lược của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (Để b/c);
- Hội đồng trường (Để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Giang Thanh Thủy

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM TỪ LIÊM

.....
.....
.....
.....

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRUNG VĂN



CHIẾN LƯỢC

**XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
GIAI ĐOẠN 2025-2030**

Đơn vị: Trường tiểu học Trung Văn

Địa chỉ: Số 1 ngõ 76, Trung Văn, Nam từ Liêm

Hà Nội, tháng 5 năm 2025